

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 28-3-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Mỹ Hạnh;
2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yến Như – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2018/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 118/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lợi Phôi P: sinh ngày 22 tháng 02 năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số CMND: 0238544** do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/9/2014; Con ông Lợi C1 và bà Lê Thị Tuyết M1; Vợ tên Huỳnh Ngọc H1, sinh năm 1983; Có 02 người con lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 08/8/2018; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Vũ Ngọc S2, sinh năm 1948; Địa chỉ: Huỳnh Mẫn Đạt, Phường 19, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Thế T2, sinh năm 1974; Địa chỉ: Hồ Tùng Mậu, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Tô Minh T3, sinh năm 1982; Địa chỉ: Cách Mạng Tháng Tám, Phường 10, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu L3, sinh năm 1978; Địa chỉ: Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ông Vũ Ngọc S2 là Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ HA, trụ sở tại Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1. Khoảng tháng 12/2017, ông Vũ Ngọc S2 có để số tiền gồm 12.200 đô la Mỹ, 210.000 yên Nhật, 1.600 tiền Thái Lan và 400 tiền Đài Loan ở 2 ngăn kéo bên trái bàn làm việc của ông S2 tại văn phòng Công ty. Đến ngày 02/3/2018, ông S2 kiểm tra lại và tiếp tục cất số tiền 51.050.000 đồng vào ngăn kéo bàn làm việc. Lợi Phối P là tài xế riêng của ông S2, trong quá trình làm việc P thường xuyên ra vào phòng và biết ông S2 có để tiền trong ngăn kéo bàn làm việc nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông S2. Để thực hiện việc chiếm đoạt tài sản P đi mua 01 cọc tiền đô la giả gồm 72 tờ để đánh tráo tiền sau khi lấy trộm. Vào khoảng 15 giờ ngày 03/3/2018, lợi dụng nhân viên Công ty nghỉ làm, ông S2 không có mặt trong phòng làm việc, P đi vào phòng ông S2 lấy trộm số tiền gồm 12.200 đô la Mỹ, 210.000 yên Nhật, 1.600 tiền Thái Lan, 400 tiền Đài Loan và 51.050.000 đồng cất vào túi quần phía trước bên trái và để lại cọc tiền giả để ông S2 không phát hiện. Sau khi lấy trộm được tiền, P đến tiệm vàng Kim Thành H5 (Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10) bán 6.000 đô la Mỹ, 1.600 tiền Thái Lan, 400 tiền Đài Loan được 137.200.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, P đưa cho Nguyễn Hữu L3 số tiền 140.000.000 đồng để nhờ L3 cá độ bóng đá dùm P. Sau đó, L3 đem số tiền trên đưa cho đối tượng tên "C3" (không rõ lai lịch) để cá độ. Tiếp tục đến khoảng 19 giờ cùng ngày, P đưa cho Tô Minh T3 6.200 đô la Mỹ, 210.000 yên Nhật và 50.000.000 đồng để nhờ

T3 mở tài khoản cá độ bóng đá trên mạng Internet dùng P. Sau khi nhận tiền, T3 đem số tiền trên đưa cho đối tượng tên T4 (không rõ lai lịch) để mở tài khoản trên mạng cho P chơi cá độ, T4 đưa pass (mật khẩu) trên trang Sbobet.com cho T3, T3 đưa mật khẩu lại cho P để P tự chơi cá độ bóng đá và thua hết tiền. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/3/2018, ông S2 kiểm tra ngăn kéo bàn làm việc phát hiện bị mất số tiền trên nên báo với anh Nguyễn Thế T5 (Phó ban quản lý dự án Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ HA) biết. Do bận công tác nên ông S2 ủy quyền anh T5 đến Công an phường Đa Kao trình báo. Qua kiểm tra camera Công ty, anh T5 nhìn thấy P đi vào văn phòng Công ty ngày nhân viên nghỉ làm (thứ 7 - ngày 03/3/2018) nên nghi ngờ P đã lấy trộm tài sản của ông S2. Đến khoảng 15 giờ 20 phút ngày 07/3/2018, Lợi Phối P đến Công an phường Đa Kao, Quận 1 đầu thú (Bút lục 55 - 56).

Theo tỷ giá ngày 03/3/2018 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thì tỷ giá Đô la Mỹ là 22.468 đồng/USD; tỷ giá Yên Nhật là 209,6 đồng/JPY; tỷ giá Bath Thái là 713,79 đồng/THB; tỷ giá Đô la Đài Loan là 768,15 đồng/TWD (Bút lục: 47). Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 12/01/2019, tài sản P chiếm đoạt có tổng giá trị 319.575.000 đồng (chưa bao gồm số tiền 51.050.000 đồng).

Quá trình điều tra, Lợi Phối P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra, Biên bản thu giữ vật chứng; Bản ảnh; Biên bản đối chất giữa P với anh Tô Minh T3, anh Nguyễn Hữu L3 cùng lời khai của bị hại. (Bút lục 29 - 42; 84 - 85; 114 - 125).

Riêng đối với Nguyễn Hữu L3 và Tô Minh T3 khai không biết số tiền P đưa nhờ đi cá độ dùng là do P trộm cắp mà có, anh T3 và L3 chỉ nhận tiền của P đem đi nhờ đối tượng khác cá độ đá bóng dùng và không biết việc P chơi ăn thua như thế nào, do chỗ bạn bè quen biết nên anh L3 và T3 cũng không hưởng lợi từ việc cá độ dùng cho P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý anh T3 và L3 là có cơ sở. Đối với đối tượng tên C3 và T4, do không xác định được nên không có cơ sở làm rõ, khi nào xác định được sẽ điều tra làm rõ sau.

- Vật chứng: 12.200 đô la Mỹ, 210.000 yên Nhật, 1.600 tiền Thái Lan, 400 tiền Đài Loan và số tiền 51.050.000 đồng, tổng cộng 370.624.924 đồng, không thu hồi được; 01 USB ghi hình Lợi Phối P vào văn phòng của ông S2 vào ngày 03/3/2018 và 72 tờ tiền đô la giả (kèm trong bì hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSQ1 ngày 06 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lợi Phối P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lợi Phối P khai nhận: Ngày 03/3/2018 là ngày thứ 7 nên nhân viên của Công ty chỉ làm việc nửa ngày, khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi quan sát thấy không còn ai trong Công ty, P đã vào phòng làm việc của ông S2 để lấy đi số tiền 12.200 đô la Mỹ của ông S2 để trong cặp da. Khi đã lấy được tiền, sợ bị hại phát hiện nên P để sắp tiền đô la Mỹ trở lại vị trí cũ và ra ngoài mua 1 cốc đô la giả (loại tiền âm phủ) mục đích để quay trở lại lấy tài sản và đánh tráo để bị hại không phát hiện. Vào khoảng 15 giờ ngày 03/3/2018, P quay lại Công ty và lấy trộm toàn bộ số tiền của bị hại như cáo trạng truy tố. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và bị hại hoàn toàn phù hợp nhau về vị trí để tài sản và số lượng tài sản mà Lợi Phối P chiếm đoạt. Bị cáo xác định sau khi lấy tiền của ông S2, bị cáo đã đưa Tô Minh T3 6.200 USD, 210.000 yên Nhật và 50.000.000 đồng để cá độ bóng đá, bị cáo xác định nếu không lấy trộm tài sản của ông S2 thì bị cáo không thể nào có được số tiền trên để đưa cho T3. Về phía Tô Minh T3 xác định có nhận có bị cáo số tiền 6.200 USD, 210.000 yên Nhật và 50.000.000 đồng và đưa cho người đàn ông tên T4 không rõ lai lịch để mở tài khoản và cung cấp mật khẩu cho P để P tự cá độ trên mạng. T3 không biết nguồn gốc số tiền P đưa để nhờ mở tài khoản cá độ từ đâu P có và không có hưởng lợi từ việc nhận tiền để mở tài khoản dùm cho P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố Lợi Phối P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Do bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Gia đình bị cáo đã bồi thường một phần tài sản cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù. Về xử lý vật chứng gồm 01 USB ghi hình và 72 tờ đô giả là chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận. Phía bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về hòa nhập cộng đồng, lao động, làm việc để nuôi sống bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt trong vụ này Cơ quan tiến hành tố tụng không thu hồi được tuy nhiên lời khai nhận tội của bị cáo Lợi Phối P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, lời khai người của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản đối chất, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 03/3/2018 tại Công ty cổ phần vận tải và xếp dỡ HA, trụ sở tại Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, Quận 1, Lợi Phối P đã dùng thủ đoạn lén lút chiếm đoạt số tiền gồm 12.200 đô la Mỹ; 210.000 yên Nhật, 1.600 tiền Thái Lan, 400 tiền Đài Loan và 51.050.000 đồng của ông Vũ Ngọc S2, tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị 370.625.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, do là tài xế riêng của bị hại là ông Vũ Ngọc S2 nên Lợi Phối P có cơ hội tiếp cận và phát hiện nơi bị hại để tài sản nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm để có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn nhưng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; bị cáo đầu thú, gia đình

bị cáo đã khắc phục một phần tài sản chiếm đoạt cho bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại xác nhận tháng 9/2018, vợ của bị cáo P đã bồi thường cho ông số tiền 50.000.000 đồng. Đối với số tiền còn lại là 320.625.000 đồng ông S2 không yêu cầu giải quyết trong vụ án này bởi lẽ theo ông S2 gia đình bị cáo rất khó khăn nếu buộc bị cáo trả lại số tiền trên cho ông trong thời điểm này thì bị cáo cũng không có khả năng thanh toán mà việc yêu cầu bồi thường càng làm gánh nặng cho gia đình bị cáo do đó ông không yêu cầu giải quyết. Xét thấy, căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự thì đối với số tiền còn lại bị cáo chiếm đoạt của ông S2 là đủ căn cứ để giải quyết phần dân sự trong vụ án này nhưng do bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Tuy nhiên để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại cần thiết giành quyền khởi kiện cho bị hại đối với số tiền trên bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi bị hại có yêu cầu.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 USB ghi hình Lợi Phối P vào văn phòng của ông S2 vào ngày 03/3/2018 và 72 tờ tiền đô la giả là chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lợi Phối P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào Khoản 3 Điều 173; điểm h, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Lợi Phối P 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 28/3/2019.

- Căn cứ vào Điều 30 Bộ luật tố tụng Hình sự: Ông Vũ Ngọc S2 được quyền khởi kiện để yêu cầu bị cáo trả lại tài sản là 320.625.000 đồng bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 USB ghi hình và 72 tờ tiền đô la giả.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh